

GIỚI THIỆU CÔNG TRÌNH KHOA HỌC
TÀI LIỆU THAM KHẢO

ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG
CỦA RỦI RO QUỐC GIA (COUNTRY RISK)
ĐẾN DÒNG VỐN FDI TẠI VIỆT NAM

CHỦ NHIỆM ĐỀ TÀI: PGS, TS. TRẦN XUÂN ANH

Đề tài khoa học cấp Bộ

Cơ quan chủ trì: Học viện Ngân hàng

Thời gian nghiên cứu: Năm 2023-2024

Nguồn vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đóng vai trò quan trọng trong tăng trưởng kinh tế đối với các quốc gia đang phát triển - nơi thiếu hụt nguồn vốn đầu tư. Về mặt logic, rủi ro quốc gia có tác động tiêu cực đến FDI; rủi ro quốc gia là thước đo được cấu thành từ nhiều khía cạnh, từ chính trị, kinh tế - tài chính nên để có thể đánh giá được sự hấp dẫn hay kém hấp dẫn của một nền kinh tế, một quốc gia đối với các dòng vốn đầu tư quốc tế, trong đó có FDI. Rõ ràng, sự nhất quán và ổn định về chính trị là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến dòng vốn FDI, tuy nhiên, sự không chắc chắn về kinh tế và sự bất ổn về tài chính cũng tác động không nhỏ đến quyết định của các nhà đầu tư quốc tế. Do đó, đề tài *Đánh giá tác động của rủi ro quốc gia (country risk) đến dòng vốn FDI tại Việt Nam* mang ý nghĩa cấp thiết về lý luận và thực tiễn trong bối cảnh hiện nay.

Với kết cấu 4 chương, 13 tiết, đề tài đã minh giải và làm rõ những nội dung cơ bản sau:

Chương 1 làm rõ tổng quan về rủi ro quốc gia và tác động của rủi ro quốc gia đến dòng vốn

FDI. Theo đó, thông qua nghiên cứu, thảo luận các quan điểm khác nhau về rủi ro quốc gia tại nhiều nghiên cứu trong nước, quốc tế cũng như từ phương diện của các cơ quan quản lý, tư vấn, nghiên cứu quốc tế khác nhau, quan điểm về rủi ro quốc gia sử dụng tại nghiên cứu này là rủi ro quốc gia tổng thể, gồm các rủi ro bộ phận bao quát các đặc điểm của một quốc gia như: Rủi ro chính trị, rủi ro kinh tế và rủi ro tài chính. Trên cơ sở đánh giá tổng quan về rủi ro quốc gia cũng như tổng quan về FDI, đề tài đi đến phân tích các yếu tố ảnh hưởng đến thu hút FDI, cụ thể: 1) Quy mô thị trường; 2) Độ mở của nền kinh tế; 3) Chi phí và năng suất lao động; 4) Rủi ro chính trị; 5) Thể chế; 6) Cơ sở hạ tầng; 7) Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế; 8) Các chính sách vĩ mô của chính phủ; 9) Vốn nhân lực; 10) Mạng lưới cung ứng nội địa.

Chương 2 làm rõ cơ sở dữ liệu và phương pháp nghiên cứu. *Thứ nhất*, về cơ sở dữ liệu. Để đo lường tác động của rủi ro quốc gia lên FDI, nhóm nghiên cứu sử dụng dữ liệu đánh

giá rủi ro quốc gia của 7 quốc gia ở khu vực ASEAN, bao gồm: Brunei, Indonesia, Malaysia, Philippines, Singapore, Thái Lan và Việt Nam. Đặc biệt, đề tài đã khái quát dữ liệu đo lường tác động của rủi ro quốc gia lên FDI; trong đó, nổi bật là dữ liệu về rủi ro quốc gia sử dụng trong mô hình hồi quy là bộ dữ liệu cung cấp bởi Tổ chức Đánh giá rủi ro chính trị (PRS - Political Risk Service), bao gồm chỉ số tổng hợp về rủi ro quốc gia và 3 chỉ số thành phần là rủi ro kinh tế, rủi ro tài chính và rủi ro chính trị. *Thứ hai*, về phương pháp nghiên cứu. Đề tài sử dụng phương pháp tiếp cận cấu trúc định tính, phương pháp đánh giá định lượng - xếp hạng rủi ro quốc gia. Điển hình là phương pháp luận của bộ chỉ số ICRG: Chỉ số rủi ro chính trị, chỉ số rủi ro kinh tế, chỉ số rủi ro tài chính, chỉ số rủi ro quốc gia tổng hợp.

Chương 3 phân tích tác động của rủi ro quốc gia đến FDI tại Việt Nam. Theo đó, đề tài tập trung làm rõ thực trạng thu hút vốn FDI tại Việt Nam và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN). Kết quả nghiên cứu của đề tài chỉ rõ, trong giai đoạn 2020-2022, vốn FDI vào khu vực sản xuất tại các nước thành viên ASEAN đạt mức kỷ lục, cho thấy sự hồi phục mạnh mẽ của khu vực này sau đại dịch Covid-19. Các thị trường ở Đông Nam Á như Thái Lan, Malaysia, Indonesia, Philippines, Việt Nam là điểm đến hấp dẫn đối với các nhà đầu tư nước ngoài. Về cơ cấu vốn FDI ở Việt Nam, tính đến hết năm 2022, vốn FDI đã tham gia vào 19/21 ngành kinh tế quốc dân của Việt Nam. Trong đó, dẫn đầu là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo với tổng vốn đầu tư đạt hơn

16,8 tỷ USD, chiếm gần 61% tổng vốn FDI đăng ký. Trên cơ sở đó, đề tài đánh giá những kết quả đạt được từ tác động của rủi ro quốc gia đến thu hút FDI tại Việt Nam: *Một là*, Việt Nam đã quản lý thành công rủi ro quốc gia ở mức trung bình, đặc biệt là rủi ro tài chính ở mức thấp, điều này đã góp phần không nhỏ giúp tạo niềm tin của các nhà đầu tư nước ngoài vào Việt Nam, đưa Việt Nam trở thành quốc gia thu hút FDI hàng đầu trong khu vực ASEAN; *hai là*, Việt Nam đạt được một số thành công trong việc thu hút dòng vốn FDI, đứng thứ 2 trong khu vực. Mặc dù dòng vốn FDI có xu hướng giảm do tác động của cuộc khủng hoảng tài chính toàn cầu 2008 và đại dịch Covid-19 năm 2020, tuy nhiên, từ năm 2021 dòng vốn có dấu hiệu phục hồi rõ rệt, đạt mức 4,3% GDP vào năm 2022; *Ba là*, Việt Nam là quốc gia có điểm rủi ro quốc gia tổng hợp thấp thứ hai trong ASEAN, nhưng lại thu hút được dòng vốn FDI đứng thứ hai trong khu vực (sau Singapore).

Chương 4 trên cơ sở định hướng chiến lược thu hút vốn FDI tại Việt Nam tới năm 2030, định hướng quản lý rủi ro quốc gia, đề tài đề xuất các giải pháp tăng cường quản lý rủi ro quốc gia nhằm thu hút vốn FDI tại Việt Nam. Cụ thể: 1) Nâng cao nhận thức về rủi ro quốc gia; 2) Chú trọng đào tạo nguồn nhân lực; 3) Xác định nhóm rủi ro ưu tiên; 4) Khuyến khích các tổ chức tư nhân thực hiện đánh giá và xếp hạng rủi ro quốc gia; 5) Tăng cường cơ chế phối hợp trong nước và quốc tế trong quản lý rủi ro quốc gia; 6) Phát triển nền tảng cơ sở dữ liệu mở ■

KIM ANH giới thiệu